TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày 05 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phong Phú**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lưu Thị Kim Thanh**

Ông **Lê Minh Tranh**.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà **Nguyễn Thị Hương Thủy** - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Bích Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Nguyên C** - Sinh ngày: 16/4/1957 tại thành phố V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:Tổ 1, khu Quế trạo, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Nguyên Tvà bà Nguyễn Thị Q; có vợ Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 02 con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2003

- Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 229/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Lê Nguyên C 12 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2014 (giá trị tài sản trộm cắp 1.460.000 đồng,

trước đó ngày 25/7/2014 Lê Nguyên C có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản). Ra trại ngày 23/8/2015.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 224/2015/HSST ngày 28/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Lê Nguyên C 12 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2015 (giá trị tài sản trộm cắp 440.000). Ra trại 01/10/2016.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân thành phố V xử phạt Lê Nguyên C 12 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2017 (giá trị tài sản trộm cắp là 4.750.000 đồng).Ra trại ngày 27/7/2018.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Lê Nguyên C 12 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2018 (giá trị tài sản trộm cắp là 750.000). Ra trại ngày 26/9/2019.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 13/1983/HSST ngày 29/3/1983 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Lê Nguyên C 20 năm tù về "Tội cướp tài sản công dân", thời hạn tù tính từ ngày 05/7/1982. Đã thi hành xong.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Lê Nguyên C 15 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2019 đến ngày 22/10/2019, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo đi chấp hành án ngày 09/3/2020 tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Phú Thọ

Bị cáo không bị bắt giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 03/01/2020 tại phường Dữu Lâu, thành phố V. Từ ngày 09/3/2020, bị cáo đi chấp hành án của Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố V tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

* <u>Bị hại:</u>

Anh **Nguyễn Quốc Cường** - sinh năm 1978.Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 57, khu Liên Phương, phường Minh Phương, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/01/2020, Lê Nguyên C – sinh năm 1957 ở tổ 1, khu Quế Trạo, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đi xe đạp sơn màu hồng trắng, giỏ xe màu đen, khung xe có chữ "GIANT" từ nhà đến phường Minh Phương, thành phố V, mục đích đi xem nhà ai sơ hở tài sản để trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến nhà anh Phạm Quốc C – sinh năm 1978 ở tổ 57, khu Liên Phương, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, C thấy có 01 chiếc ấm đun nước bằng kim loại, quai xách bằng kim loại, thể tích 05 lít, đường kính đáy ấm 23cm, chiều cao 30cm, bề mặt có bám dính bụi than được đặt trên bếp than tổ ong của anh Cường để ở đường bê tông. Quan sát xung quanh thấy không có người, C đạp xe qua nhà anh Cường khoảng 20m vào trong ngõ. C dựng xe đạp ở sát bờ tường rào và đi bộ quay lại vị trí đặt chiếc ấm. C dùng tay phải xách chiếc ấm rồi đi đến chỗ dựng xe đạp và giấu chiếc ấm vào sát bờ tường rào. Sau đó, C đi đến bãi rác cạnh đó nhặt 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng rồi quay lại nơi giấu chiếc ấm, khi C đang đúc chiếc ấm vào bao tải xác rắn thì bị anh Phạm Quốc Cường phát hiện và trình báo Công an phường Minh Phương giải quyết.

Qua xác minh nhân thân, C có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên ngày 02/01/2020, Công an phường Minh Phương chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan C sát điều tra – Công an thành phố V để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, Lê Nguyên C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Ngày 02/01/2020, Cơ quan C sát điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc ấm đun nước bằng kim loại mà C đã trộm cắp của anh Cường. Tại kết luận định giá tài sản số 01 ngày 02/01/2020, Hội đồng định giá tài sản – UBND thành phố V kết luận:

"Đối với 01 chiếc ấm đun nước bằng kim loại, có thể tích 05 lít, quai xách bằng kim loại, đường kính đáy ấm 23cm, chiều cao 30cm, đã qua sử dụng có giá là: 110.000đ

Bằng chữ: Một trăm mười ngàn đồng".

Ngày 07/01/2020, Cơ quan C sát điều tra – Công an thành phố V đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản là 01 chiếc ấm đun nước bằng kim loại cho anh Phạm Quốc Cường là chủ sở hữu.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định: Lê Nguyên C sở hữu thửa đất số 150, tờ bản đồ số 01, diện tích 350m2 (trong đó có 50m2 đất ở và 300m2 đất vườn), trên đất có 01 ngôi nhà cấp 4.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSVT ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Nguyên C về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú thọ vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyên C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Nguyên C từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2019 đến ngày 22/10/2019) của Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Buộc C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 24 đến 27 tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2019 đến ngày 22/10/2019). Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Nguyên C.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Áp dụng: điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Nguyên C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyên C không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Nguyên C nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án...Do vậy, có đủ cơ sở để quy kết: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên khoảng 14 giờ ngày 01/01/2020, Lê Nguyên C – sinh năm 1957 ở tổ 1, khu Quế Trạo, phường Dữu Lâu, thành phố V đã trộm cắp 01 ấm đun nước bằng kim loại, trị giá 110.000 đồng *(Một trăm mười ngàn đồng)* của anh Phạm Quốc Cường. Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố V đã thu hồi được tài sản trên và trả cho anh Cường là chủ sở hữu, anh Cường đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Mặc dù, Lê Nguyên C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng C đã có tiền án về "Tội trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của C đã đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản".

Do vậy, bị cáo Lê Nguyên C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

b)Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại cáo điều 168,169,170,171,172,174,175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...”

[3]. Hội đồng xét xử đánh giá về tính chất, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.Bị cáo có sức khỏe xong lười lao động. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Bản thân bị cáo đã có 04 tiền án và 02 nhân thân. Trước lần phạm tội này bị cáo đã 05 lần bị đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản và 01 lần về tội cướp tài sản công dân nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng”*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo có tài sản là 350m^2 đất (trong đó 50m^2 đất ở và 300m^2 đất vườn) trên đất có ngôi nhà cấp 4, xét thấy đây là tài sản cố định do bố mẹ bị cáo để lại, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe đạp sơn màu hồng trắng, có giỏ màu đen, khung xe có ghi chữ "GIANT" là phương tiện để bị cáo thực hiện việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01(một) bao tải xác rắn màu trắng là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tuy nhiên do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về các biện pháp tư pháp:

Ngày 07/01/2020, Cơ quan C sát điều tra – Công an thành phố V đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản là 01 chiếc ấm đun nước bằng kim loại cho anh Phạm Quốc Cường là chủ sở hữu. Anh Cường nhận lại tài sản và không yêu cầu gì xét thấy là phù hợp pháp luật.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Nguyên C phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Xử phạt bị cáo Lê Nguyên C 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2019 đến ngày 22/10/2019) của bản án số Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Buộc C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 24 (hai mươi bốn) tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2019 đến ngày 22/10/2019). Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2020.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lê Nguyên C.

[2]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01(một) xe đạp sơn màu hồng trắng, có giỏ màu đen, khung xe có ghi chữ "GIANT".

Tịch thu tiêu hủy 01(một) bao tải xác rắn màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2020)

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Nguyên C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP V;
- Cơ quan điều tra CATP V;
- Chi cục THADS TP V;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. Dữu Lâu;
- Bị hai;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phong Phú